TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CỬA LÒ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 53/2022/QĐST- HNGĐ	*Cửa Lò, ngày 29 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 54/2022/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1992
- Bị đơn: anh Lê Công Th, sinh năm 1988

Cùng trú tại: khối 5, phường Nghi T, thị xã Cửa L, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị L và anh Lê Công Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: chị Nguyễn Thị L và anh Lê Công Th có 01 con chung là Lê Quỳnh N, sinh ngày 12/10/2018. Giao cháu Quỳnh N cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lê Công Th có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Anh Lê Công Th cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 (ba triệu) đồng kể từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu Lê Quỳnh N trưởng thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về tài sản chung: vợ chồng thỏa thuận tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

2.3. Về án phí: chị Nguyễn Thị L thỏa thuận chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò theo Biên lai thu số 0001050 ngày 09/6/2022. Trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền 150.000 đồng. Anh Lê Công Th phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND Thị xã Cửa Lò;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Thị xã Cửa Lò;
- UBND phường Nghi Tân;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trà Giang